

Bản án số: 44/2017/HSPT

Ngày 15/9/2017

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Quang Bích**

- *Các Thẩm phán:* 1. Ông **Hà Văn Chương**

2. Bà **Hoàng Thị Minh Khánh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Thúy** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Đồng** - Kiểm sát viên.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSPT ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Duy K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **HOÀNG DUY K**, tên gọi khác: không, sinh ngày 11/4/1992.

ĐKNKTT: Tổ R, Thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Đảng, đoàn thể: không; Con ông : Hoàng Xuân K, sinh năm 1960 và con bà: Vũ Thị C, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Dương Thị X, sinh năm 1994 (đã ly hôn năm 2015) và có 01 con: sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo, 01 người bị hại, 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/01/2017 Trần Văn M đi chăn trâu về nhìn thấy anh Trần Thế N lùi xe ô tô biển kiểm soát 51C-503.51 vào bốc xếp hàng hóa tại kho hàng anh N thuê của chị Ma Thị T tại Tổ R, Thị trấn V, M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, đến 17 giờ 10 phút cùng ngày M gặp Hoàng Duy K đi làm về, M nói: *"Tôi đi xuống nhà kho của N xem có gì lấy trộm không?"*, K đồng ý, khoảng 22 giờ cùng ngày K và M đi bộ đến nhà kho của anh N, đến nơi K, M thấy có một lỗ thủng ở phía dưới chân tường bằng phen tre trát xi măng, K, M dùng tay cây phá lỗ thủng rộng ra để chui vào, sau khi chui được vào K bật đèn từ chiếc điện thoại của mình quan sát thấy bên trong nhà kho có các hộp cát tông đựng sữa đậu nành nhãn hiệu Fami Vinasoy, K và M cùng nhau chuyển toàn bộ số sữa Fami Vinasoy gồm 22 thùng ra ngoài, sau đó M và K đi về nhà M lấy 04 bao tải dừa và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 22F1- 110.01 của M để vận chuyển toàn bộ số sữa vừa trộm cắp được đem về cất giấu tại nhà anh Hà Văn T (anh T không biết M và K trộm cắp sữa cất giấu ở nhà mình). Khoảng 12 giờ ngày 14/01/2017, K cùng M lấy 03 thùng sữa trộm cắp được đem bán cho bà Nguyễn Kim T (bà T không biết sữa do trộm cắp mà có) được 250.000đ, K chia cho M 100.000đ cả hai đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-TĐG ngày 14/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 22 thùng sữa đậu nành nhãn hiệu Fami Vinasoy trị giá là 2.970.000đ (*Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Tại Bản án số 28/2017/HSST ngày 23/6/2017 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Duy K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Duy K 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trần Văn M 10 (Mười) tháng tù; quyết định về xử lý vật chứng, số tiền truy thu, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, bị cáo Hoàng Duy K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm: Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Duy K về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, mức án 06 tháng tù là phù hợp. Trước khi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn đề nghị về hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo phải nuôi con nhỏ nên đề nghị xem xét giảm án cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, đơn đề nghị của người bị hại anh Trần Thế N xin tòa án xem xét hoàn cảnh gia đình của

bị cáo. Xong, qua phần xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2015 đến nay. Mục đích đi trộm cắp và số tiền trộm cắp bán được bị cáo mua ma túy để sử dụng nên không có cơ sở xem xét cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Duy K, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về hình phạt. Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Duy K tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, bị cáo kháng cáo vì lý do mức án mà cấp sơ thẩm xét xử quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo; mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 09/01/2017 tại nhà kho của anh Trần Thế N thuộc Tổ R, Thị trấn V, huyện C, Trần Văn M và Hoàng Duy K đã có hành vi trộm cắp 22 thùng sữa đậu nành nhãn hiệu Fami Vinasoy trị giá 2.970.000đ (*Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*) của gia đình anh Trần Thế N.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh chính trị và ảnh hưởng xấu đến dư luận ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã hoàn trả lại toàn bộ số tài sản bị mất cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Trước khi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn đề nghị về hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo phải nuôi con nhỏ nên đề nghị xem xét giảm án cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Duy K xuất trình biên lai thu tiền án phí và đơn đề nghị của người bị hại anh Trần Thế N đề nghị Tòa án xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Xong, qua xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2015 đến nay và mục đích bị cáo đi trộm cắp là để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Số tiền trộm cắp được chia nhau bị cáo đã đi mua ma túy sử dụng hết. Do đó, HĐXX xét thấy không có cơ sở chấp

nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

Bị cáo Hoàng Duy K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Duy K, giữ nguyên phần Quyết định về hình phạt đối với bị cáo tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Duy K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0002227 ngày 28/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Hoàng Duy K phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- TAND + VKSND + CA huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quang Bích

